

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2010

BÁO CÁO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2009

V/v thẩm định tài chính Công ty HSC năm 2009 của Ban Kiểm soát

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Điều lệ Công ty, trong năm 2009, Ban Kiểm soát chú trọng đến những hoạt động kiểm tra, giám sát trên những mặt sau:

▪ **Kiểm soát hoạt động:**

- Hoạt động của Hội đồng Quản trị: kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ; giám sát việc chỉ đạo quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng giám đốc
- Hoạt động của Ban Điều hành: kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, giám sát việc tuân thủ các quy định của UBCK Nhà nước và của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty Chứng khoán.
- Xem xét, đánh giá các hoạt động kinh doanh, đầu tư trọng yếu của công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị phù hợp cho ban lãnh đạo.

- **Kiểm soát báo cáo tài chính:** kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời phối hợp với kiểm toán vào giữa kỳ và cuối kỳ để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, giám sát Ban điều hành trong việc chỉ đạo thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo thẩm định tài chính năm 2009 của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh như sau :

I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH:

1. Về tài sản và vốn đến 31/12/2009 :

Đơn vị tính : Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2008	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2009	TĂNG/GIẢM ĐẦU KỲ SO VỚI ĐẦU KỲ	
				Số tuyệt đối	Số tương đối
A	TỔNG TÀI SẢN	1,479,209	2,089,537	610,328	41%
I	TSLĐ và đầu tư ngắn hạn	424,513	1,992,037	1,567,254	369%
1	Tiền và tương đương tiền	134,722	826,815	692,093	514%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	179,622	267,505	87,883	49%
3	Các khoản phải thu	98,966	888,641	789,675	798%
4	Tài sản ngắn hạn khác	11,203	9,076	(2,127)	(19%)

TT	CHỈ TIÊU	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2008	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2009	TĂNG/GIẢM ĐẦU KỲ SO VỚI ĐẦU KỲ	
				Số tuyệt đối	Số tương đối
II	TSCĐ và đầu tư dài hạn	1,054,696	97,500	(957,196)	(91%)
1	TSCĐ	14,902	16,058	1,156	8%
	Nguyên giá	21,348	28,681	7,333	34%
	Giá trị hao mòn	(6,446)	(12,623)	(6,177)	(96%)
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1,029,296	52,671	(976,625)	(95%)
3	Chi phí XDCB dở dang	805	2,130	1,325	165%
4	Các tài sản dài hạn khác	9,693	26,641	16,948	175%
B	<u>TỔNG NGUỒN VỐN</u>	<u>1,479,209</u>	<u>2,089,537</u>	<u>610,328</u>	<u>41%</u>
I	Nợ phải trả	155,762	541,145	385,383	247%
1	Nợ ngắn hạn	154,427	539,363	384,936	249%
2	Nợ dài hạn	1,335	1,782	447	33%
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	1,323,447	1,548,392	224,945	17%
1	<i>Nguồn vốn kinh doanh</i>	<i>1,152,463</i>	<i>1,152,463</i>	0	0%
	Vốn góp ban đầu	394,634	394,634	0	0%
	Thặng dư vốn cổ phần	757,829	757,829	0	0%
2	<i>Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>171,629</i>	<i>397,870</i>	<i>226,241</i>	<i>132%</i>
	Quỹ đầu tư phát triển	3,961	3,961	0	0%
	Quỹ dự trữ	26,458	54,098	27,640	104%
	Quỹ khác thuộc vốn CSH	1,539	1,110	-429	(28%)
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7,402	9,896	2,494	34%
	Lợi nhuận chưa phân phối	132,269	328,805	196,536	149%
3	<i>Vốn điều chỉnh</i>	<i>(645)</i>	<i>(1,941)</i>	<i>(1,296)</i>	<i>201%</i>

2. Kết quả kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính : Triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2008	31/12/2009	TĂNG/GIẢM
<u>TỔNG DOANH THU</u>	<u>364,334</u>	<u>491,278</u>	<u>126,944</u>
Doanh thu từ hoạt động KD	364,334	491,278	127,944
Môi giới chứng khoán	32,601	121,204	88,603
Hoạt động tự doanh	229,535	267,795	38,260
Bảo lãnh và đại lý phát hành	1,222	203	(1,019)
Tư vấn đầu tư CK	4,556	2,674	(1,882)
Hoạt động ủy thác đầu giá	2,941	270	(2,671)
Doanh thu khác	93,479	99,132	5,653
<u>TỔNG CHI</u>	<u>340,787</u>	<u>169,400</u>	<u>(171,387)</u>
Chi phí hoạt động KD	265,128	131,127	(134,001)
Chi phí hoạt động	292,072	281,417	(10,655)
Hoàn nhập dự phòng giảm giá	(26,944)	(150,290)	123,346
Chi phí quản lý doanh nghiệp	75,659	38,273	(37,386)

CHỈ TIÊU	31/12/2008	31/12/2009	TĂNG/GIẢM
Chi phí quản lý doanh nghiệp	75,659	51,131	(24,528)
Hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi	-	12,858	12,858
Lợi nhuận từ hoạt động KD	23,547	321,878	298,331
Lợi nhuận ngoài hoạt động KD	(4)	14,435	14,439
Tổng lợi nhuận trước thuế	23,543	336,313	312,770
Thuế TNDN tạm tính	-	(58,194)	(58,194)
Lợi nhuận sau thuế	23,543	278,119	278,119

Một số chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Tăng/giảm
Tỷ lệ chi phí quản lý/Doanh thu	20,77%	10,41%	(10,36%)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	6,46%	56,61%	50,15%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	1,59%	13,31%	11,72%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu.	1,78%	17,96%	16,18%

II. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, ĐIỀU LỆ VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG:

- Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy chế hoạt động và Điều lệ HSC. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc HSC đã tạo mọi điều kiện để từng cá nhân trong Công ty phát huy tinh thần trách nhiệm trong công việc.
- Trong quá trình hoạt động, HSC đã chấp hành nghiêm chỉnh Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật lao động, Điều lệ và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị...
- Đối với các khoản chứng khoán đầu tư dài hạn, HSC thực hiện việc trích lập dự phòng theo quyết định của Ban Tổng Giám đốc. Ban Tổng Giám đốc xác định các khoản dự phòng giảm giá sau khi xem xét giá gốc của các khoản chứng khoán đầu tư dài hạn, tình hình thị trường và luồng lưu chuyển tiền tệ ước tính.
- Do có sự thay đổi trong chế độ báo cáo tài chính theo thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24/10/2008 nên số liệu kế toán đầu năm 2009 đã được ghi nhận lại theo đúng quy định: các khoản kinh doanh hoạt động chứng khoán, góp vốn khi có lãi (giá bán cao hơn giá gốc) thì ghi nhận vào khoản mục doanh thu, khi lỗ (giá bán thấp hơn giá gốc) thì ghi nhận vào khoản mục chi phí hoạt động đầu tư chứng khoán.

III. NHẬN XÉT – ĐÁNH GIÁ :

a. Tài sản ngắn hạn:

- Trong năm 2009, HSC đạt mức tăng trưởng mạnh về tổng giá trị tài sản đạt **2.089,537** tỷ đồng, tăng **41%** so với năm 2008. Trong đó, tài sản sinh lợi là **1.992,037** tỷ đồng, chiếm **95%** trong tổng tài sản. Tuy nhiên, lượng tiền mặt (trong đó chủ yếu là tiền gửi ngân hàng) và khoản phải thu chiếm tỷ trọng lớn. Điều này giúp Công ty chủ động được nguồn tài chính trong hoạt động đầu tư năm 2010.
- Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 49% so với năm 2008, đạt 267,505 tỷ đồng. Nhưng khoản trích lập dự phòng thấp hơn, do đó năm nay hoàn nhập dự phòng 150 tỷ đồng nên dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn trong năm 2009 chỉ còn 81 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	31/12/2008 (Triệu đồng)	31/12/2009 (Triệu đồng)	% tăng/giảm so với đầu năm
Cổ phiếu niêm yết	120,620	180,807	50%
Cổ phiếu chưa niêm yết	248,551	167,788	(33%)
Cộng	369,171	348,596	(6%)

- Khoản phải thu trong năm tăng đến 798%, đạt 889 tỷ đồng. Trong đó, phần lớn là khoản phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán là 655 tỷ đồng. Điều này cho thấy hoạt động kinh doanh môi giới chứng khoán trong năm qua tăng mạnh, doanh thu từ hoạt động môi giới chứng khoán đạt 121 tỷ đồng, tăng 89 tỷ đồng so với năm 2008. Đây là hoạt động khá hiệu quả hơn so với năm 2008.

b. Tài sản dài hạn:

- Đầu tư tài chính dài hạn cuối năm 2009 chỉ còn 53 tỷ đồng, giảm 977 tỷ đồng so với cuối 2008. Chủ yếu là giảm lượng trái phiếu chính phủ và trái phiếu công ty mà HSC đang nắm giữ.

c. Về nguồn vốn:

- Nợ ngắn hạn phải trả là 539 tỷ đồng tăng 249% chủ yếu tăng từ khoản phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán là 449 tỷ đồng. Nguồn vốn kinh doanh không thay đổi so với năm 2008: Vốn chủ sở hữu là 395 tỷ đồng và thặng dư vốn cổ phần là 749 tỷ đồng. Trong năm Công ty đã trích lập các quỹ từ lợi nhuận theo quy định.

d. Về doanh thu – chi phí:

- Tổng thu năm 2009 đạt 505 tỷ đồng (trong đó thu từ hoạt động kinh doanh là 491 tỷ, thu khác 14 tỷ đồng), tăng 39% so với năm 2008. Trong đó, nguồn thu do hoạt động tự doanh vẫn chiếm tỷ trọng lớn 53% tương ứng với số tiền 268 tỷ đồng, tiếp đó là hoạt động môi giới chứng khoán 121 tỷ đồng.

- Tổng chi là 169 tỷ đồng, chỉ bằng 50% tổng chi năm 2008. Trong khi nguồn thu tăng mạnh, thì việc giảm chi phí là yếu tố đáng khích lệ. Phần lớn việc giảm chi phí này là do hoàn nhập dự phòng năm 2008. Trong đó: hoàn nhập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán là 150 tỷ đồng, hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi là 12 tỷ đồng.
- So với năm 2008, HSC đã đạt mức lợi nhuận khá cao, lợi nhuận trước thuế đạt 336 tỷ đồng tăng 313 tỷ đồng, mức tăng hơn 13 lần so với năm 2008. Các hoạt động góp phần đáng kể vào việc tăng lợi nhuận năm nay là:
 - o Doanh thu môi giới chứng khoán tăng 90 tỷ
 - o Doanh thu đầu tư chứng khoán tăng 38 tỷ
 - o Chi phí hoạt động KD giảm 11 tỷ
 - o Hoàn nhập dự phòng tăng 123 tỷ
 - o Chi phí quản lý DN giảm 38 tỷ
 - o Thu từ chuyển nhượng góp vốn cổ phần tăng 14 tỷ

Thực chất **hoạt động thuần về kinh doanh chứng khoán** như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Tăng/giảm
Doanh thu	229	267	38
Chi phí	- 79	- 173	94
Thu từ hoạt động tự doanh	150	94	(56)
Trích lập dự phòng	- 184	- 42	(142)
Hoàn nhập dự phòng	27	150	123
Lợi nhuận từ hoạt động tự doanh	- 7	202	209

IV. KIẾN NGHỊ

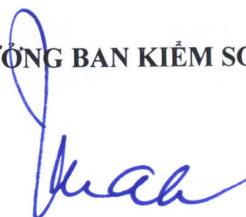
Từ các nhận định về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh 2009 của Ngân hàng, Ban kiểm soát kính trình trước Đại hội cổ đông những kiến nghị sau:

- Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của công ty đã trình trước Đại hội.
- Đầu tư dài hạn (chủ yếu là trái phiếu) giảm khoảng 1/2 trong năm 2009, bên cạnh đó việc trích lập dự phòng cho đầu tư ngắn hạn cũng giảm đáng kể so với năm 2008. Do đó, kiến nghị Ban lãnh đạo cần có giải pháp kinh doanh hiệu quả các loại chứng khoán ngắn hạn mà công ty đang nắm giữ cũng như cơ cấu lại danh mục đầu tư nhằm hạn chế rủi ro mức thấp nhất.
- Tiếp tục cập nhật thông tin thị trường cho hoạt động đầu tư. Kiểm soát chi phí hoạt động cũng như hiệu quả kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc, nhất là ở các đơn vị mới triển khai hoạt động.

Báo cáo quyết toán tài chính năm 2009 của HSC đã được kiểm toán và phân ánh đầy đủ, trung thực tình hình tài chính công ty. Ban Kiểm soát xác nhận tổng lợi nhuận sau thuế năm 2009 của HSC đạt 278.119.318.635 đồng.

Số liệu nói trên có thể thay đổi sau khi có quyết toán với Cơ quan Thuế.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



VÕ VĂN CHÂU

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Vp.HĐQT